

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 28/04/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phụng.

Bà Lương Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1997, tại Ninh Bình; Trú tại: xóm 4, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị T; Vợ: Vũ Thị N; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Nhân thân bị cáo: Tại quyết định số 0200106 ngày 20/4/2022, Công an huyện Y xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 18/01/2023 áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt)

1. Anh Nguyễn Long A1, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn C, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình, (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Phương N, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A - sinh năm 1997 trú tại xóm 4, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đức K - sinh năm 1990 trú tại thôn C, xã N - thành phố N và Nguyễn Long A1 - sinh năm 1983 trú tại xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình là bạn bè quen biết nhau do cùng làm việc tại Tập đoàn Cường Thịnh Thi. Ngày 01/01/2023, Tuấn A, K cùng Nguyễn Phương N - sinh năm 2000 trú tại xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai ăn uống với nhau. Quá trình ăn uống có nói chuyện về pháo hoa của Bộ quốc phòng bán không đẹp. Tuấn A vào Facebook tìm kiếm thấy có người ở thành phố N giao bán pháo hoa của Trung Quốc, K nói với Tuấn A *“nếu lấy được thì em lấy cho anh 03 bộ loại giàn 49”*. Tuấn A đồng ý nói sẽ hỏi mua khi nào có sẽ thông báo. Ngày hôm sau Tuấn A liên hệ với số điện thoại trên trang Facebook *“Đồ chơi pháo dịp tết”* thì có người nam giới đồng ý bán pháo loại giàn 36 là 1.000.000đ/bộ, loại giàn 49 là 1.100.000đ/bộ. Tuấn A thông báo lại cho K, K đồng ý. Sáng ngày 07/01/2023 người bán pháo liên hệ với Tuấn A nói hôm nay có hàng và chỉ còn 1 bộ loại giàn 49, còn lại là loại giàn 36. Tuấn A thông báo lại cho K, K đồng ý lấy 1 bộ pháo loại 49 và 2 bộ pháo loại 36. Sau đó Tuấn A sang phòng của A1 chơi và nói với A1 có người nhờ mua pháo, A1 có lấy thì Tuấn A lấy hộ, A1 đồng ý nhờ lấy 01 bộ 36 và hỏi giá, Tuấn A báo giá 1.100.000đồng/1 bộ rồi nói *“em lấy hộ anh, em chỉ xin anh 100.000đồng tiền xăng xe”*, A1 đồng ý, sau đó A1 lại nhờ Tuấn A lấy thêm 01 bộ pháo loại 36 nữa. Khoảng 12h40 cùng ngày Tuấn A gọi điện cho K nói đã có pháo, K hẹn Tuấn A đến lấy tiền, hai bên thống nhất K đưa cho Tuấn A 3.200.000đồng, trong đó có 100.000đồng K cho Tuấn A đổ xăng xe. Lấy tiền của K xong Tuấn A về phòng của A1 nói A1 đưa tiền đi lấy pháo, A1 đưa trước cho Tuấn A 700.000đồng, hẹn số còn lại sẽ trả sau. Khoảng 14h cùng ngày Tuấn A liên hệ với người bán pháo và được người này hẹn địa điểm giao hàng là trước cổng khách sạn Gold ở phố An Hòa, phường N, thành phố N. Tuấn A bảo An đi xe mô tô chở đến khu vực đã hẹn để lấy hàng. Đến nơi Tuấn A thấy phía đường đối diện khách sạn Gold có hai thanh niên đi xe máy, dưới lề đường phía sau xe máy là một thùng cattong, Tuấn A điện thoại bảo mang hàng sang nhưng hai thanh niên không mang sang mà đi xe máy sang chỗ Tuấn A nhận 5.100.000đồng và chỉ tay về phía thùng cattong nói *“pháo để ở thùng cattong bên kia”* rồi rời đi. Tuấn A điện thoại cho K đến nhận pháo nhưng K hẹn đến chiều. Tuấn A và An ngồi quán nước gần đó để trông thùng pháo và chờ K đến. Khoảng hơn 17h cùng ngày K mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 37C1-199.10 của Phạm Văn C là người làm cùng tập đoàn rồi rủ N chở đến địa điểm hẹn với Tuấn A. Gặp nhau, Tuấn A chỉ cho K vị trí thùng cattong và nói pháo ở trong thùng. Lúc này khoảng 17h20' N chở K đi đến vị trí thùng cattong, khi K

xuống xe vừa bê thùng cattong định mang lên xe của N để chở về thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy - môi trường công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Thấy bị kiểm tra K đã vứt thùng cattong xuống đường bỏ chạy, Nam cũng điều khiển xe bỏ chạy một đoạn thì bị ngã xe, sau đó cả hai bị bắt giữ. Tổ công tác đã đưa K và N đến vị trí thùng cattong kiểm tra bên trong thùng có 05 khối hình hộp (nghi là pháo hoa nổ). Các đối tượng khai nhận đó là pháo hoa nổ do nước ngoài sản xuất nhờ Nguyễn Tuấn A mua về để chơi tết. Tổ công tác đã niêm phong thùng cattong và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 37C1-199.10, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART ốp lưng màu xanh của Nguyễn Phương N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone nắp lưng màu trắng của Nguyễn Đức K.

Ngày 10/01/2023 Nguyễn Tuấn A đã đến cơ quan cảnh sát điều tra xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Đối với điện thoại Tuấn A sử dụng liên hệ với người bán pháo, quá trình bỏ chạy ngày 07/01/2023 Tuấn A bị rơi mất không rõ địa điểm nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tiến hành cân xác định khối lượng 05 khối hình hộp trong thùng cattong thu giữ ký hiệu từ M1 đến M5 gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số 120/KL-KTHS-ChN ngày 16/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 05 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ). Khối lượng của hộp pháo nổ gửi giám định ký hiệu M1 là 1,369kg, M2 là 1,327 kg, M3 là 1,411kg, M4 là 1,390kg và M5 là 1,589kg. Tổng khối lượng của 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 gửi giám định là 7,086kg.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Năm hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,148kg, M2 là 1,130kg, M3 là 1,241kg, M4 là 1,241kg, M5 là 1,420kg. Mẫu vật được niêm phong theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định số 120/KL-KTHS-ChN ngày 16/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

65 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Tuấn A từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/04/2023 (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 18/01/2023) Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

- Tịch thu và tiêu hủy 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,148kg, M2 là 1,130kg, M3 là 1,241kg, M4 là 1,241kg, M5 là 1,420kg.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone nắp lưng màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức K.

Bị cáo phải chi án phí hình sự theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; lời khai người làm chứng; lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 120/KL-KTHS-ChN ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận khoảng 17h20 ngày 07/01/2023, tại khu vực trước cổng khách sạn Gold thuộc phố An Hòa, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Tuấn A có hành vi mua hộ, trông giữ cho Nguyễn Đức K và Nguyễn Long

A1 7,086kg pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ) để Khiêm và An sử dụng bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế trong việc sản xuất, vận chuyển những mặt hàng kinh doanh có điều kiện do nhà nước quản lý. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, Nhà nước đang có chủ trương cấm mua bán, vận chuyển và sử dụng các loại pháo nhưng bị cáo không chấp hành mà cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo quy định; Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại quyết định truy tố, lời luận tội, chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

c. Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

.....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm

* Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có;

* Về tình tiết giảm nhẹ: Ngày 10/01/2023 Nguyễn Tuấn A đã đến cơ quan cảnh sát điều tra xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù vì có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó cần áp dụng Điều 65 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1 đến M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,148kg, M2 là 1,130kg, M3 là 1,241kg, M4 là 1,241kg, M5 là 1,420kg được niêm phong theo quy định là vật nhà nước cấm lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone nắp lưng màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức K dùng để liên lạc mua pháo, là vật chứng của vụ án cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 37C1-199.10, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Phạm Văn Chung - sinh năm 2000 trú tại xóm Tân Hối, xã Gia Tân, huyện G, tỉnh Ninh Bình. Ngày 07/01/2023 anh Chung cho Khiêm mượn xe nhưng Khiêm không nói và anh Chung không biết việc Khiêm sử dụng xe đi lấy pháo nổ. Do vậy cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Chung là phù hợp.

- Đối với điện thoại di động nhãn hiệu VSMART ốp lưng màu xanh thu giữ của Nguyễn Phương N, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho Nam là phù hợp.

[4] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số pháo nổ thu giữ, Nguyễn Tuấn A khai mua qua mạng xã hội của người không quen biết, điện thoại Tuấn A sử dụng liên hệ với người này đã bị mất. Do đó không có cơ sở để điều tra xác minh làm rõ.

- Đối với Nguyễn Đức K, Nguyễn Long A1: Nguyễn Đức K là người nhờ Nguyễn Tuấn A mua hộ 02 bộ pháo nổ loại giàn 36 và 01 bộ pháo nổ loại giàn 49 có tổng khối lượng dưới 06 kilôgam. Ngày 07/01/2023 khi bê thùng cattong chứa pháo Khiêm không biết trong thùng có 02 bộ pháo nổ loại giàn 36 của Nguyễn Long A1 nên không phải chịu trách nhiệm về số pháo này. Nguyễn Long A1 là người nhờ Nguyễn Tuấn A mua hộ 02 bộ pháo nổ loại giàn 36 có khối lượng dưới 06 kilôgam. Do vậy hành vi của Nguyễn Đức K, Nguyễn Long A1 không đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ hàng cấm quy định tại khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự mà vi phạm điểm e khoản 4 điều 11 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Mức xử phạt vi phạm hành chính của hành vi này thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố N. Công an thành phố N đã chuyển tài liệu liên quan để UBND thành phố N ra quyết định xử phạt đối với Nguyễn Đức K và Nguyễn Long A1 là có căn cứ.

- Đối với Nguyễn Phương N, ngày 01/01/2023 khi nói chuyện với Tuấn A và Khiêm, Nam không biết việc Khiêm nhờ Tuấn A mua hộ loại pháo gì, số lượng bao nhiêu. Ngày 07/01/2023 Khiêm không nói cho Nam biết việc Khiêm nhờ Nam chở đi để lấy pháo hoa nổ, đến khi bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện mới biết trong thùng cattong Khiêm lấy có pháo hoa nổ. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Phương N.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/04/2023 (Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến ngày 18/01/2023). Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo;

* Nếu bị cáo Nguyễn Tuấn A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 luật Thi hành án hình sự.

(Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS).

2. Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 05 hộp pháo còn lại sau giám định được niêm phong theo quy định.

- Tịch thu nộp công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/03/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000^d.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh K, anh A1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - Người liên quan;
 - TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND thành phố N;
 - Công an thành phố N;
 - Chi cục THA.DS thành phố N;
 - Thi hành án HS;
 - Sở Tư pháp Ninh Bình;
 - Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Bình